

BÁO CÁO

Tổng kết công tác năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023 của cơ quan Sở Y tế

A. BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

I. Tình hình chung

1. Tổ chức

- Cơ cấu tổ chức Sở Y tế:
 - + Tập thể lãnh đạo có 02 đồng chí: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.
 - + Các phòng chức năng: có 4 phòng (Kế hoạch - Tài chính; Văn phòng, Thanh Tra, Nghiệp vụ.
 - Số lượng Công chức và người lao động tại cơ quan Sở Y tế: 33 người, trong đó:
 - + Công chức: 26/33 (BLĐ 02, Kế hoạch - Tài chính 06, Văn phòng 06, Nghiệp vụ 08, Thanh tra 04)
 - + Hợp đồng lao động: 07 (05 hợp đồng 161, 02 hợp đồng khác).
 - Cơ cấu tổ chức Đảng: có 01 Chi bộ, trong đó Cấp ủy 03 người và 03 Tổ đảng. Số lượng đảng viên: 24 đảng viên
 - Cơ cấu tổ chức Công đoàn:
 - + Ban Chấp hành công đoàn: 02 người
 - + Có 03 Tổ công đoàn
 - + Số lượng công đoàn viên: 35 đoàn viên (Sở Y tế 33 và 02 Công đoàn ngành).
 - Trình độ chuyên môn
 - + Sau đại học: 18 (1 tiến sỹ; CKII 4; 08 CKI; thạc sỹ : 5)
 - + Đại học: 12
 - + Trình độ khác: 05
 - Trình độ chính trị: Cao cấp 12; Trung cấp 04 (02 đã học xong, 02 đang học).

2. Thuận lợi, khó khăn:

a) Thuận lợi:

- Ban lãnh đạo Sở, Chi ủy Chi bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, tạo điều kiện để các phòng chuyên môn, các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cán bộ công chức và người lao động Văn phòng Sở có tinh thần tự giác, làm việc nghiêm túc, góp phần cùng toàn ngành hoàn thành chỉ tiêu trong năm 2022.

b) Khó khăn:

Công tác chuyên môn ngày càng đòi hỏi giải quyết nhiều vấn đề mới, phát sinh theo nhu cầu của xã hội và theo xu hướng phát triển của ngành, trong khi nhân lực không tăng mà lại giảm, đòi hỏi mỗi cán bộ công chức và người lao động trong cơ quan luôn cố gắng để hoàn thành tốt công việc được giao.

II. Kết quả thực hiện năm 2022

1. Thực hiện chỉ tiêu

- Năm 2022, hoàn thành 10/12 chỉ tiêu cơ bản UBND tỉnh giao cho ngành Y tế, trong đó có 06 chỉ tiêu vượt¹.

- Năm 2022, hoàn thành 05/08 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII giao cho ngành Y tế đến năm 2025².

- Năm 2022 là năm thứ ba liên tiếp ngành y tế chịu ảnh hưởng của đại dịch và hậu đại dịch COVID-19, tuy nhiên ngành y tế đã chủ động chuyển sang giai đoạn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; không chế các dịch bệnh truyền nhiễm lưu hành trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, không để xảy ra “dịch chồng dịch”. Chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế đạt trên 95%.

- Chủ động triển khai tiêm vắc xin Covid-19 cho các đối tượng; thiết lập mô hình các cơ sở khám chữa bệnh, đảm bảo thực hiện hai chức năng chăm sóc và điều trị cho người bệnh mắc Covid-19 và không Covid-19 tại các bệnh viện, trung tâm y tế tuyến huyện; xây dựng “Đề án Tăng cường năng lực cấp cứu, hồi sức tích cực tại các cơ sở khám, chữa bệnh”; tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện khoa vệ tinh của Bệnh viện Bà Rịa tại các TTYT tuyến huyện; Kế hoạch phát triển mạng lưới y tế cơ sở; chủ động đề xuất, kiến nghị và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị về nhân lực, thuốc, vật tư y tế, kinh phí.

2. Các nhiệm vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao³

Trong năm 2022 ngành Y tế được giao: 08 nhiệm vụ do Sở Y tế chủ trì, đã hoàn thành 07 nhiệm vụ⁴, còn 01 nhiệm vụ đang thực hiện⁵.

¹ Phụ lục 1 đính kèm. 02 chỉ tiêu chưa đạt là: tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ làm việc, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ.

² Phụ lục 2 đính kèm. 05 chỉ tiêu chưa đạt là: tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ hoạt động, tỷ lệ giường bệnh/vạn dân, tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe, chất lượng bệnh viện tuyến tỉnh, chất lượng bệnh viện tuyến huyện.

³ Phụ lục 2 đính kèm.

⁴ (1) theo dõi, ứng phó Covid-19; (2) tiêm vắc xin Covid-19; (3) y tế cơ sở; (4) y tế dự phòng; (5) đảm bảo các điều kiện cho cơ sở y tế; (6) chiến lược chấm dứt bệnh AIDS vào năm 2030; (7) kiểm tra, giám sát ATTP.

⁵ Xây dựng dự thảo Nghị quyết “Chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút Bác sỹ để phát triển nguồn nhân lực chuyên môn cho ngành Y tế tỉnh BRVT giai đoạn 2022 – 2026” chuyển sang năm 2023.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 01 nghị quyết⁶.

3. Công tác Văn phòng

3.1. Tích cực triển khai cải cách thủ tục hành chính.

- Cắt giảm thời gian giải quyết đối với 107/173 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế (*không bao gồm 8 thủ tục thuộc lĩnh vực thanh tra, khiếu nại, tố cáo*) được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 15/6/2022. Toàn ngành hiện có 181 thủ tục hành chính thuộc 16 lĩnh vực, trong đó 130 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế (122 TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và 08 TTHC về khiếu nại, tố cáo được giải quyết tại Sở Y tế), 04 thủ tục giải quyết tại CC ATVSTP; 47 thủ tục tại các bệnh viện, TT Giám định, TT Kiểm soát bệnh tật và các TTYT huyện, thị, thành phố;

- Tiếp tục thực hiện vận hành dịch vụ công mức độ 3, 4 (*eGate online*) gồm 126 thủ tục (*trong đó 50 thủ tục mức độ 3 và 76 thủ tục mức độ 4*)⁷. Số lượng hồ sơ nhận trực tuyến trong năm là 272 hồ sơ⁸.

- Thủ tục hành chính được tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp tỉnh là 126 thủ tục⁹.

- Tổng số hồ sơ trả kết quả qua bưu điện là 1081 hồ sơ, đạt tỷ lệ 37% số hồ sơ phát sinh trong năm¹⁰.

3.2. Thực hiện chế độ chính sách

- Về nhân sự:

+ Tuyển dụng 01 công chức

+ Nghỉ hưu nghỉ việc chuyên công tác: 03 (nghỉ hưu: 01, thôi việc 01, chuyển công tác 01)

- Về đào tạo:

+ Bồi dưỡng, nghiệp vụ chuyên môn: 15 người

+ Chính trị: 02 công chức tham gia đào tạo TCCT

+ QLNN: 01 chuyên viên chính và 02 chuyên viên

- Về nâng lương:

+ Nâng bậc lương trước thời hạn: 03 công chức

+ Nâng lương thường xuyên: 04

4. Công tác Kế hoạch Tài chính

⁶ Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh về mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh.

⁷ Thuộc các lĩnh vực Khám chữa bệnh; Dược phẩm, mỹ phẩm; An toàn vệ sinh thực phẩm; Trang thiết bị y tế; Tổ chức cán bộ; Y tế dự phòng.

⁸ 08 thủ tục hành chính mức độ 3 có phát sinh hồ sơ và 28 thủ tục hành chính mức độ 15 có phát sinh hồ sơ.

⁹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, trong đó số thủ tục hành chính liên thông với Sở Tư pháp và UBND tỉnh về lĩnh vực Tổ chức cán bộ là 02 TTHC.

¹⁰ Số hồ sơ phát sinh trong năm là 2.886 hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

4.1. Đổi mới cơ chế tài chính y tế, thực hiện lộ trình BHYT toàn dân

- Toàn ngành có 04 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên¹¹, 13 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên¹², 02 đơn vị nhà nước bảo đảm chi thường xuyên¹³.

- Năm 2021, có 07 đơn vị sự nghiệp tự chủ không trích lập được các quỹ, do thâm hụt (thu nhỏ hơn chi) gồm: Bệnh viện Vũng Tàu, bệnh viện Bà Rịa, bệnh viện Tâm Thần, bệnh viện Y học Cổ Truyền, TTYT Long Điền, TTYT Xuyên Mộc, TTYT Châu Đức. Chính phủ đã có cơ chế hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp y tế công lập thu không đủ bù chi do tác động của dịch Covid-19 năm 2021 tại Quyết định số 16/2022/QĐ-TTg ngày 08/7/2022, nên năm 2021 các đơn vị thâm hụt kinh phí đã được tính toán hỗ trợ. Tổng số tiền là 38.503 triệu đồng.

- Năm 2022, mặc dù ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 giảm, nhưng một số đơn vị nguồn thu vẫn còn thấp nên còn khó khăn trong cân đối thu chi hoạt thường xuyên để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội tỉnh, năm 2022 ước đạt tỷ lệ bao phủ 90,55% dân số/ chỉ tiêu 92%¹⁴. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ngành liên quan để kiểm tra, giám sát, giải quyết các vướng mắc trong thực hiện chính sách BHYT.

- Công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Y tế kết quả trúng thầu trang thiết bị, vật tư y tế.

- Tổng hợp và báo cáo quyết toán tài chính năm 2021 với cơ quan tài chính theo đúng chế độ tài chính và kế toán hiện hành.

- Tổng hợp, theo dõi việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị trực thuộc theo lộ trình tự chủ của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP. Toàn ngành có 04 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên¹⁵, 13 đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên¹⁶, 02 đơn vị nhà nước bảo đảm chi thường xuyên¹⁷. Do tác động của dịch covid-19 từ năm 2020, nên nguồn thu hoạt động sự nghiệp năm 2021 của các đơn vị y tế đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng, tỷ lệ tự chủ đa số giảm so với năm 2020.

- Tổ chức xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở và thu, chi ngân sách năm 2023.

- Quản lý, sử dụng các nguồn vốn sự nghiệp, vốn đầu tư xây dựng cơ bản của tỉnh cấp cho ngành y tế, vốn viện trợ và quyết toán theo đúng quy định.

- Xã hội hóa y tế: UBND tỉnh phê duyệt 10 đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết theo quy định của Chính phủ tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP cho các đơn vị.

¹¹ BVBR, BVLL, BV Mắt, CDC.

¹² Trường TCYT, 08 TTYT huyện thị thành, BV Tâm Thần, BV YHCT, TT GĐYK, TT Pháp y.

¹³ BV Phôi PHC, TT Kiểm nghiệm dược phẩm-mỹ phẩm.

¹⁴ Thấp hơn chỉ tiêu Chính phủ giao (92%).

¹⁵ BVBR, BVVT, BV Mắt, CDC.

¹⁶ Trường TCYT, 08 TTYT huyện thị thành, BV Tâm Thần, BV YHCT, TT GĐYK, TT Pháp y.

¹⁷ BV Phôi PHC, TT Kiểm nghiệm dược phẩm-mỹ phẩm.

4.2. Ứng dụng công nghệ thông tin y tế

Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý điều hành và cải cách thủ tục hành chính. Ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và thanh toán bảo hiểm y tế (BHYT): 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã triển khai phần mềm quản lý KCB và thanh toán BHYT theo đúng quy định. Hệ thống hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa (Telemedicine) giữa Bệnh viện Bà Rịa và TTYT QDY Côn Đảo được triển khai và đi vào hoạt động từ đầu năm 2020: thông qua Hệ thống này, nhiều ca trường hợp bệnh nhân nặng đã được hỗ trợ cấp cứu, điều trị, khám chữa bệnh thành công; ngoài ra, hệ thống giúp TTYT QDY Côn Đảo tham vấn chuyên môn, tổ chức bình bệnh án trực tuyến nhằm rút kinh nghiệm trong công tác điều trị. Triển khai phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân tại 82/82 Trạm Y tế: đã lập được 1.165.558 hồ sơ, đạt 85% chỉ tiêu kế hoạch được giao. Tuy nhiên, hồ sơ sức khỏe chưa có đầy đủ thông tin, chưa kết nối được với dữ liệu phát sinh của các lần khám, chữa bệnh của người dân tại các cơ sở y tế trong tỉnh. Tỷ lệ cấp tài khoản liên thông kết nối cơ sở cung ứng thuốc: Nhà thuốc và Quầy thuốc đều đạt tỷ lệ 100%.

- Triển khai thanh toán chi phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt¹⁸: BV Lê Lợi đã gắn máy cà thẻ ATM của ngân hàng nông nghiệp tại quầy thu tiền. BV Bà Rịa đã ký hợp đồng với công ty Cổ phần công nghệ Onelink VN triển khai thanh toán điện tử qua thẻ khám bệnh thông minh từ tháng 12/2018, triển khai thanh toán điện tử qua thẻ khám chữa bệnh thông minh tại các khu vực trong bệnh viện. Có 14 đơn vị khám chữa bệnh ứng dụng thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, với tổng số tiền đạt 65%.

5. Công tác Nghiệp vụ

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên Thế giới và tại Việt Nam, nâng cao công tác phân tích, dự báo tình hình dịch của địa phương, từng nhóm đối tượng để có phương án đáp ứng hiệu quả với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra, nhất là đối với các biến chủng mới của COVID-19.

- Đẩy nhanh tiến độ tiêm vaccine phòng COVID-19, nhất là nhóm từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi và tiêm mũi 3, mũi 4 cho người từ 18 tuổi trở lên, tiêm mũi 1, 2 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi; làm giảm ca bệnh nhập viện, bệnh nặng và tử vong do bệnh COVID-19 nếu bị nhiễm.

- Đánh giá miễn dịch cộng đồng để chủ động và có giải pháp phòng ngừa lây nhiễm, nhất là đối với các biến chủng mới.

- Tăng cường truyền thông, huy động sự vào cuộc của Chính quyền địa phương các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, hệ thống giáo dục... trong việc vận động tiêm vaccine phòng COVID-19 và phòng, chống dịch bệnh.

- Trên địa bàn tỉnh có 08 trung tâm y tế tuyến huyện, trong đó có 01 trung tâm y tế đạt hạng II, còn lại đạt hạng III. 02 trung tâm y tế không có giường bệnh (TTYT Vũng Tàu và TTYT Bà Rịa). Có 82 trạm y tế xã, phường, thị trấn.

¹⁸ Chỉ thị số 12/CT-BYT ngày 02/10/2019 của Bộ Y tế. TTYT Vũng Tàu: Thanh toán trên tài khoản bằng điện thoại cá nhân.

- 98,7% trạm y tế xã đủ điều kiện khám chữa bệnh BHYT¹⁹. 69% người có thẻ BHYT đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại y tế cơ sở²⁰.

- Quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm: Số trạm y tế quản lý, điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường là 82/82 trạm y tế, đạt 100%²¹.

- Đã triển khai 20 phòng khám BS gia đình/ 07 huyện thị thành phố. Thực hiện giám sát, quản lý các bệnh không lây nhiễm, mãn tính tại tuyến y tế cơ sở.

- Số lượt khám chữa bệnh tuyến huyện, xã chiếm khoảng 55 – 60% (huyện khoảng 40%, xã khoảng 15%) tổng số lượt khám chữa bệnh toàn tỉnh. Các TTYT tuyến huyện đã khám và điều trị được các bệnh lý cơ bản về nội, ngoại, sản, nhi, tầm soát sàng lọc trước và sau sinh, chạy thận nhân tạo...

- Số lần khám bệnh đạt 2.193.287 khám lượt người²², trong đó tuyến tỉnh chiếm 42%, tuyến huyện chiếm 37%, tuyến xã chiếm 21%. Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh là 95%, tuyến huyện là 30%²³. Số lượt khám bệnh bình quân đạt 1,8 lần/người dân²⁴.

- Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm khác:

+ Trong năm 2022 ghi nhận 7 bệnh truyền nhiễm có số ca mắc²⁵, tất cả các cas bệnh đều giảm nhiều so với năm 2021²⁶, trong đó 6 bệnh có số mắc rải rác, 01 bệnh gây dịch sốt xuất huyết.

+ Tình hình dịch sốt xuất huyết: Năm 2022 ghi nhận số ca mắc sốt xuất huyết là: **16.166** ca, tăng 14,7 lần so cùng kỳ năm trước, 16 ca tử vong.

- Phòng chống bệnh không lây nhiễm

¹⁹ 01 TYT không triển khai là Ngãi Giao (Châu Đức) do gần TTYT.

²⁰ Tuyến huyện là 621.663/ 965.517 đạt 64,39%; tuyến xã là 44.620/ 965.517 đạt 4,62%.

²¹ 65% người tăng huyết áp được phát hiện (chỉ tiêu 65%); 43% người tăng huyết áp đã phát hiện được quản lý điều trị (chỉ tiêu 45%). 80% người ĐTĐ được phát hiện so với số người bệnh ước đoán (chỉ tiêu 80%); 45% người ĐTĐ phát hiện được quản lý điều trị (chỉ tiêu 42%).

²² Tổng số lần khám tuyến tỉnh 939.226 lượt khám. Trong đó: BV Vũng Tàu 336.544; BV Bà Rịa 423.617; BV Tâm Thần 55.525; BV Mắt 82.941; BV YHCT 38.587; BV Phôi 2.012. Tuyến huyện 829.214. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 122.063; TTYT Long Điền 106.995; TTYT Phú Mỹ 103.853; TTYT Châu Đức 101.021; TTYT Côn Đảo 25.113; TTYT Đất Đỏ 73.258; TTYT TP Vũng Tàu 187.640; TTYT TP Bà Rịa 109.271. Tuyến xã 424.847 lượt khám. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 37.168; TTYT Long Điền 59.722; TTYT Phú Mỹ 4.319; TTYT Châu Đức 35.120; TTYT Đất Đỏ 22.909; TTYT TP Vũng Tàu 251.765; TTYT TP Bà Rịa 13.844.

²³ Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh 95%. Trong đó: Bệnh viện Vũng Tàu 120%; Bệnh viện Bà Rịa 106%; BV Tâm Thần 107%; BV Mắt 63%, YHCT 77%. Công suất sử dụng giường bệnh tuyến huyện 30%. Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 37%; TTYT Long Điền 35%; TTYT Phú Mỹ 26%; TTYT Châu Đức 31%; TTYT Đất Đỏ 11%; TTYT Côn Đảo 12%.

²⁴ So với cùng kỳ năm trước: số lượt KCB tăng 8%, công suất giường bệnh tuyến tỉnh tăng 15%, tuyến huyện tăng 03%. So với năm 2019, số lượt KCB giảm 20%.

²⁵ Thương hàn, Viêm não vi rút, Quai bị, Thủy đậu, Tay chân miệng, SXH, Bệnh do liên cầu lợn ở người.

²⁶ Các bệnh có số mắc 0, tử vong 0: Tả (A00): số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Viêm não Nhật Bản: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Viêm màng não do não mô cầu (A39): số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Cúm A/H5N1: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Cúm A/H7N9: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Cúm A/H1N1: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Bệnh Ho gà: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Bệnh Bạch hầu: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Sốt phát ban nghi sởi: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Sởi dương tính: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Bệnh do virus Zika: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Bệnh Đại: số ca mắc: 0, tích lũy: 0

²⁶ Bệnh Quai bị: Số mắc Tích lũy: 43, giảm 15 ca so với cùng kỳ năm trước; Số ca tử vong: 0, tăng 0 ca so với tháng trước; Tích lũy: 0, tăng 0 ca so với cùng kỳ năm trước.

²⁶ Bệnh Thủy đậu: Số ca mắc Tích lũy: 96, giảm 272 ca so với cùng kỳ năm trước; Số ca tử vong: 0, tăng 0 ca so với tháng trước; Tích lũy: 0, tăng 0 ca so với cùng kỳ năm trước.

²⁶ Bệnh Tay chân miệng: Số ca mắc tích lũy: 1.238, tăng 58 ca so với cùng kỳ năm trước; Số ca tử vong: 0, tăng 0 ca so với tháng trước, Tích lũy: 0, tăng 0 ca so với cùng kỳ năm trước.

+ Chương trình Sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát huy kết quả²⁷: Thực hiện quản lý, chăm sóc sức khỏe liên tục, lâu dài tại tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, tử vong và nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi, học sinh.

+ Chương trình cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em: Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi) ở trẻ em dưới 5 tuổi cũng đã giảm đáng kể từ 18,7% năm 2018 xuống còn 16,5% năm 2022, trung bình mỗi năm giảm 0,5%. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thể nhẹ cân còn 5,6%.

+ Chương trình Phòng chống bệnh Tim mạch: đến 2022 có 82/82 xã phường thực hiện khám sàng lọc, quản lý điều trị bệnh. Tỷ lệ người tăng huyết áp được phát hiện so với số người mắc ước đoán là 72,5%, tỉ lệ người tăng huyết áp đã phát hiện được quản lý điều trị là 48,9%.

+ Chương trình Phòng chống bệnh đái tháo đường: Tỷ lệ người đái tháo đường đã phát hiện được quản lý điều trị là 42,3%.

+ Chương trình Bảo vệ sức khỏe tâm thần: tỉ lệ khám phát hiện bệnh nhân mới > 90%, tỉ lệ quản lý điều trị bệnh nhân ổn định duy trì 98%.

- Trong năm xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm, 06 ca mắc, tử vong: 0²⁸.

- Lập kế hoạch và chuẩn bị các phương án đối phó với bão lụt, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

- Về cơ bản thị trường được phẩm được kiểm soát, đáp ứng đủ thuốc cung ứng cho các cơ sở khám chữa bệnh và nhu cầu điều trị của nhân dân, đảm bảo đủ thuốc phục vụ phòng chống dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt, nhất là phòng chống dịch COVID-19. Hệ thống cung ứng thuốc phủ rộng khắp toàn tỉnh, mật độ trung bình đạt khoảng 900 người dân có 01 cơ sở bán lẻ thuốc.

- Tiếp tục thực hiện đấu thầu mua thuốc tập trung năm 2023-2024 cho các đơn vị.

- Công tác kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc lưu hành trên thị trường tiến hành thường xuyên; tỷ lệ thuốc không đạt chất lượng ở mức thấp 0,35%. Triển khai các kỹ thuật kiểm nghiệm cao như: Sắc ký lỏng hiệu năng cao, thử độ hòa tan, thử độ nhiễm khuẩn, định lượng kháng sinh.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 23/8/2018 của Chính phủ về việc tăng cường quản lý, kết nối cơ sở cung ứng thuốc nhằm nhằm kiểm soát xuất xứ, giá, nguồn gốc thuốc mua vào, bán ra, hạn dùng và chất lượng thuốc ... Qua đó kiểm soát việc kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn theo Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn và bán thuốc theo đơn của Bộ Y tế. Hiện tỉ lệ kết nối nhà thuốc, quầy thuốc là 100%.

- Năm 2022, Sở Y tế đã cấp, cấp lại 263 Chứng chỉ hành nghề dược; cấp mới, cấp lại: 524 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược; 546 Giấy chứng

²⁷ Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 06/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Kế hoạch số 129/KH-SYT ngày 17/9/2019 của Sở Y tế.

²⁸ 02 vụ ngộ độc độc tố tự nhiên/ 01 vụ con số/ 02 ca mắc – Long Điền (T5), 01 vụ nấm lạ/ 04 ca mắc (T6). Số năm 2021 tăng 01 vụ, giảm 01 ca ngộ độc thực phẩm.

nhận thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc - GPP; 05 Giấy chứng nhận thực hành tốt phân phối thuốc – GDP.

+ Cơ sở hành nghề dược tư nhân: 1.147 cơ sở, trong đó có 10 cơ sở sản xuất, bán buôn thuốc, 473 nhà thuốc, 614 quầy thuốc và 05 cơ sở chuyên bán lẻ thành phẩm thuốc y học cổ truyền, 45 tủ thuốc Trạm y tế xã.

6. Công tác thanh tra.

a) Thanh tra, kiểm tra

- Tổng số cơ sở được kiểm tra 7.794. Số cơ sở vi phạm 676 cơ sở. Trong đó: nhắc nhở 570 cơ sở; xử phạt 106 cơ sở, số tiền phạt là 1.036.195.000 đồng.

b) Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Tiếp công dân: 00

- Tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tổng số 17 đơn, trong đó: phản ánh kiến nghị 16, tố cáo 00, khiếu nại 01. Xử lý đơn phản ánh, kiến nghị 07, không thụ lý giải quyết 02, đơn trùng 04, chuyển đơn 02, lưu đơn 01 giải quyết theo thẩm quyền 08. Đang xử lý 01 đơn khiếu nại

Tóm lại: Giải quyết dứt điểm 07, đang giải quyết 01, chuyển đơn 02, không thụ lý 07.

c) Phản ánh trên đường dây nóng Lãnh đạo tỉnh và Bộ Y tế:

- Đường dây nóng của lãnh đạo tỉnh: Tiếp nhận trong kỳ 54, xử lý dứt điểm: 54.

- Đường dây nóng của Bộ Y tế: Tiếp nhận 133, xử lý dứt điểm: 133.

III. Tồn tại, hạn chế

1. Hạn chế

- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ chỉ đạt 80,13% (chỉ tiêu 98%).

- Chỉ tiêu giường bệnh/vạn dân chỉ đạt 20,48 (chỉ tiêu 22,9).

- Chưa hoàn thành việc trình cấp có thẩm quyền ban hành một số chính sách y tế.

- Có thời gian xảy ra tình trạng thiếu thuốc chữa bệnh, vật tư y tế tại các bệnh viện của tỉnh; một số trang thiết bị đã hư hỏng, không đảm bảo phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân.

• Nguyên nhân, hạn chế

- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ chỉ ước đạt 90%: do thiếu nguồn vắc xin sởi (nguồn vắc xin này do Viện Vệ sinh dịch tễ trung ương phân bổ).

- Chỉ tiêu giường bệnh/vạn dân chỉ ước đạt 20,48 (chỉ tiêu 22,9): do chỉ tiêu giường bệnh năm 2022 lập kế hoạch là 22,9 giường, trên cơ sở dự kiến thành lập Bệnh viện Vũng Tàu tại cơ sở mới 350 giường bệnh và đồng thời duy trì hoạt động

Bệnh viện Lê Lợi tại cơ sở cũ 420 giường bệnh; tuy nhiên hiện nay Bệnh viện Lê Lợi chuyển về cơ sở mới và đổi tên thành Bệnh viện Vũng Tàu với 420 giường bệnh, cơ sở Bệnh viện Lê Lợi cũ theo phương án là xử lý bán đấu giá tài sản trên đất và kêu gọi đầu tư xã hội hóa. Do vậy không có thêm giường bệnh phát triển mới.

- Chưa hoàn thành việc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách y tế:

+ Chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút Bác sĩ để phát triển nguồn nhân lực chuyên môn cho ngành Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, giai đoạn 2022-2026: Do Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh đại học không quy định về việc đào tạo theo đặt hàng.

+ Chính sách hỗ trợ, động viên đối với đội ngũ công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị ngành y tế tỉnh BR-VT: Theo ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 2566/STP-QLVB ngày 28/10/2022, Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh có Công văn số 14597/UBND-VP ngày 17/11/2022 gửi xin ý kiến Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Bộ Lao động-TB&XH²⁹; sau khi có ý kiến các Bộ trên, Sở Y tế sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực/Ban Thường vụ Tỉnh ủy để cho chủ trương xây dựng Nghị quyết.

+ Chính sách mức hỗ trợ tiền ăn cho bệnh nhân tâm thần điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu: Do cần làm rõ thêm một số nội dung theo ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tại Công văn số 178/BC-VHXXH ngày 16/11/2022.

- Có thời gian xảy ra tình trạng thiếu thuốc chữa bệnh, vật tư y tế đang xảy ra tại các bệnh viện của tỉnh; một số trang thiết bị đã hư hỏng, không thể phục vụ đủ nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân:

+ Tình trạng thiếu thuốc chữa bệnh, vật tư y tế: Nguyên nhân chính của tình trạng thiếu thuốc là do thiếu kinh phí. Thứ hai, do một thời gian dài các cơ sở y tế chuyển qua điều trị phòng chống dịch COVID-19, số lượng bệnh nhân giảm dẫn đến hụt thu, thâm hụt kinh phí hoạt động tổng số tiền khoảng 73 tỷ đồng. Bên cạnh đó, do nhu cầu khám chữa bệnh tăng cao; trong quá trình khám chữa bệnh phát sinh nhu cầu về một số thuốc, vật tư y tế mang tính chất chuyên khoa, đặc thù.

+ Một số trang thiết bị đã hư hỏng, không thể phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân: việc quản lý và sử dụng các máy lọc thận tại bệnh viện Bà Rịa thuộc thẩm quyền của đơn vị. Tuy nhiên, trong năm 2022 bệnh viện Bà Rịa thiếu kinh phí hoạt động dẫn đến 28 thiết bị lọc thận không bảo trì sửa chữa kịp thời, đồng thời Bệnh viện cũng không báo cáo Sở Y tế để có giải pháp xử lý.

²⁹ Theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐCP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung: Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh, dịch bệnh, góp phần tăng tuổi thọ, nâng cao các chỉ số sức khỏe cơ bản của người dân. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, chất lượng khám chữa bệnh. Phát triển công nghệ thông tin y tế, y tế cơ sở hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân.

2. Các chỉ tiêu cơ bản

Stt	Chỉ số	Kế hoạch 2023
	Chỉ tiêu đầu vào	
01	Bác sĩ/ vạn dân (BS)	9,5 ³⁰
02	Giường bệnh/ vạn dân (GB)	20,4 ³¹
03	Trạm y tế có bác sỹ làm việc (%) (tối thiểu 02 buổi/ tuần)	100
	Chỉ tiêu về hoạt động	
04	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98
05	Tỷ lệ rác thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn (%)	100
	Chỉ tiêu đầu ra	
06	Tuổi thọ trung bình	76,7
07	Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống (‰)	< 26
08	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	< 8
09	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	< 14
10	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (‰)	10
11	Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng (%)	< 0,3
12	Số người mắc ngộ độc thực phẩm trên 100.000 dân (Người)	< 7

1. Các Phòng căn cứ các quyết định của Sở Y tế về giao chỉ tiêu kế hoạch chuyên môn, giao dự toán, kinh phí để xây dựng kế hoạch thực hiện. Trong đó có 12 chỉ tiêu cơ bản.

2. Các nhiệm vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao:

- Tiếp tục bám sát các nhiệm vụ HĐND, UBND tỉnh giao ngành Y tế tham mưu.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ năm 2021: (i) Tăng cường triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, tiến tới quản lý sức khỏe toàn dân. (ii) Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tập trung hoàn chỉnh Khoa Khám bệnh và phát triển công tác Cấp cứu tại đơn vị.

3. Công tác Văn phòng

³⁰ 1.124 BS/ 1.182.845 dân

³¹ 2.414 giường/ 1.182.845 người (2023). Năm 2021: 1.176.078. Năm 2022: 1.178.695.

- Tổ chức thực hiện công tác hành chính, văn thư, thông tin liên lạc và bảo mật thông tin trong cơ quan Văn phòng Sở. Đảm bảo phương tiện đi lại và mua sắm đúng quy định.

- Thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định.

- Triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 và bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế. Duy trì mức độ 4 trên 60%.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, PARINDEX lĩnh vực ngành Y tế.

- Điều phối hoạt động các phòng ban, đơn vị thuộc Sở theo chương trình, kế hoạch công tác của Lãnh đạo Sở.

- Tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành các chính sách về y tế chưa hoàn thành trong năm 2022.

- Xây dựng nhu cầu và kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị trong ngành. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế.

- Triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, công tác thi đua khen thưởng theo quy định.

4. Công tác Kế hoạch Tài chính

4.1. Giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với các cơ sở y tế

- Ổn định và phát triển nguồn nhân lực ngành y tế, xây dựng các chính sách hỗ trợ nhằm giữ chân, thu hút, đào tạo nhân viên y tế.

- Đảm bảo đủ thuốc chữa bệnh, trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh cho người dân.

- Giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc thanh quyết toán BHYT.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thúc đẩy tiến độ các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa các cơ sở y tế để đưa vào hoạt động.

- Phát triển bộ phận lọc máu tại các Trung tâm y tế tuyến huyện.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát và đôn đốc khắc phục các kết luận thanh tra, kiểm toán trong hoạt động các đơn vị nhằm kịp thời khắc phục các hạn chế, yếu kém.

4.2. Công tác tài chính

- Lập phương án tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023 – 2025 theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phối hợp cơ quan BHXH giải quyết các vướng mắc trong thanh quyết toán chi phí KCB liên quan đến BHYT.

- Thực hiện quyết toán ngân sách năm 2022, các kiến nghị quyết toán ngân sách để khắc phục kịp thời các hạn chế.

- Rà soát khắc phục các hạn chế trong việc lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán; lập dự toán sát với thực tế và theo quy định, phân bổ và giao dự toán theo Luật ngân sách; mua sắm tài sản theo quy định Luật đấu thầu; công khai tài chính, tài sản theo quy định; sử dụng tài sản công, báo cáo tài sản theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát công tác tài chính, kế toán tại các đơn vị.

- Triển khai phần mềm báo cáo tài chính.

5. Công tác chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai “*Kế hoạch Phát triển mạng lưới y tế cơ sở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong tình hình mới giai đoạn đến năm 2025*” (Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 của UBND tỉnh).

- Tiếp tục triển khai “*Thành lập và phát triển các khoa vệ tinh của Bệnh viện Bà Rịa tại trung tâm y tế tuyến huyện*”.

- Phát triển chuyên môn đối với Trung tâm Y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố và trạm y tế.

- Thực hiện đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, luân phiên bác sỹ từ trung tâm y tế về trạm y tế xã và ngược lại để nâng cao trình độ chuyên môn cho viên chức y tế xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động của trạm y tế xã, khám chữa bệnh từ xa.

- Xây dựng và thực hiện “*Đề án nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm soát bệnh tật*”, kịp thời đầu tư nguồn lực, phát triển trung tâm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; bệnh không lây nhiễm; quản lý sức khỏe cộng đồng; phòng, chống các tác động của yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe; khám, phát hiện, điều trị dự phòng các bệnh tật.

- Xây dựng các phương án, kế hoạch và chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo thực hiện công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh, điều dưỡng chăm sóc phục vụ người bệnh, phục hồi chức năng và phòng chống thiên tai, thảm họa, lụt bão trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện hàng năm nhằm hoàn chỉnh công tác khám chữa bệnh. Chú trọng thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy trình khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh.

- Nâng cao năng lực cung ứng và quản lý thuốc, đảm bảo cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng thuốc với giá hợp lý phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Tiếp tục phổ biến, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về hành nghề Y, Dược có tư nhân. Cấp chứng chỉ hành nghề và giấy phép hoạt động cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

6. Công tác Thanh tra:

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; y tế trường học; tiêm chủng và an toàn sinh học...

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra tuân thủ các quy định pháp luật của cơ sở hành nghề y, dược tư nhân.

- Tăng cường kiểm tra các cơ sở thẩm mỹ và spa, thực hiện việc cấp tài khoản liên thông trên Cổng dữ liệu dược quốc gia cho các cơ sở kinh doanh thuốc.

- Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Theo dõi đường dây nóng của Bộ Y tế, của Lãnh đạo tỉnh.

7. Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, các tổ chức:

- Tiếp tục tăng cường phối hợp giữa các phòng thuộc Sở trong giải quyết công việc.

- Tăng cường theo dõi, giám sát, đôn đốc, hỗ trợ tuyến dưới theo ngành dọc của các phòng để đẩy nhanh và thực hiện hiệu quả tiến độ thực hiện các công việc được giao.

Trong năm 2023, các phòng ban theo chức năng nhiệm vụ của mình, tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, nhiệt tình, năng động, sáng tạo trong công việc tham mưu Ban Giám đốc Sở thực hiện tốt các nhiệm vụ của ngành, phấn đấu đưa toàn ngành thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân./.

Nơi nhận:

- Chi ủy; BLD SYT;
- BCH Công đoàn;
- Các phòng CMNV SYT;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An